

Số: 2022./TM-BVK

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Về việc mời chào giá: Cung cấp vật tư, vật liệu sửa chữa cho Bệnh viện K

Kính gửi: Các công ty cung cấp vật tư, vật liệu

Bệnh viện K kính mời Quý Công ty có đầy đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia chào giá cung cấp vật tư, vật liệu sửa chữa thay thế cho Bệnh viện K nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Phòng Quản trị - Bệnh viện K, địa chỉ: Số 30, đường Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, TP. Hà Nội.

- SĐT: 0948 30 8686 (Chuyên viên: Bùi Bá Tường)

- Email: phongquantri.bvk@gmail.com

Nội dung thư: Chào giá theo Thư mời chào giá số 2022./TM-BVK của Bệnh viện K.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại Bệnh viện K, địa chỉ: Số 30, đường Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, TP. Hà Nội vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6.

- Địa chỉ email: phongquantri.bvk@gmail.com nhận file mềm excel và bản scan.

3. Thời hạn nhận báo giá: Từ ngày đăng Thư mời đến 17h00 ngày 03/7/2026.

*** Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.**

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 120 ngày kể từ ngày 03/7/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Mẫu báo giá: Theo Phụ lục 01 đính kèm.

- Danh mục dịch vụ: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 02.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- PGĐ. Vũ Đình Tiến (để c/d);
- Trang TTĐT BVK;
- Hệ thống mạng đấu thầu QG;
- Lưu: VT, QT.

GIÁM ĐỐC

*** Lê Văn Quảng**



Phụ lục 01:
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào giá số: 2092 /TM-BVK ngày 29 tháng 6 năm 2026)

BÁO GIÁ KẾ HOẠCH

Kính gửi: Bệnh viện K

Chúng tôi, có địa chỉ tại xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá các hạng mục cung cấp vật tư, vật liệu sửa chữa cho Bệnh viện K như sau:

Đơn vị: Việt Nam Đồng

TT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất (nếu có)	Thông số kỹ thuật	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Cáp thép bọc nhựa D6								
2	Tăng đơ cáp mạ kẽm								
3	Khóa cáp thép								
4	Vít bắn tôn								
5	Đồng hồ đo áp suất nước có dầu mặt 63 - kiểm định								
6	Thép buộc								
7	Thép cây D10								
8	Cát trát								
9	Cát vàng								
10	Đá 1-2								
11	Xi măng								
12	T nhiệt ren trong phi 20								



TT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất (nếu có)	Thông số kỹ thuật	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
13	T ren trong 25x1/2								
14	Cút ren trong 25x1/2								
15	Vít chữ L - 10								
16	Nở nhựa 3								
17	Nở nhựa 5								
18	Mũi khoan bê tông phi 6								
19	Mũi khoan bê tông phi 8								
20	Cuộn gen điện D20								
21	Xi phong chậu rửa nhựa 2 hố								
22	Xi phong chậu rửa nhựa 1 hố								
23	Xi phong chậu rửa inox 1 hố								
24	Xi phong chậu rửa inox 2 hố								
25	Bánh xe giàn giáo, không có khóa bánh								
26	Bánh xe giàn giáo, có khóa bánh								
27	Đồng hồ đo dòng điện								
28	Keo chà mạch màu trắng								
29	Góc nối nhanh khí nén cấm nhanh nhựa PL 1 đầu ren ngoài								
30	Đầu nối nhanh khí nén cấm nhanh nhựa PL 1 đầu ren ngoài								

TT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất (nếu có)	Thông số kỹ thuật	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
31	Trục khuấy Inox 2 tầng								
32	Đai inox ôm ống nước phi 27								
33	Kép ren 15								
34	Phao cơ phi 20								
35	Côn thu nhiệt D40/20								
36	T nhiệt D40/20								
37	Cút chếch DN20								
38	Đá cắt sắt								
	Tổng								
	Thuế VAT%								
	Tổng cộng								

.....,ngày..... tháng năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

1. Giá đã bao gồm thuế và các loại phí, lệ phí khác.
2. Đơn vị chịu trách nhiệm về các tài liệu làm căn cứ chào giá theo quy định hiện hành.
3. Báo giá có hiệu lực trong vòng 120 ngày kể từ ngày/....../2026.



Phụ lục 02:

THÔNG TIN CHI TIẾT VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Kèm theo Thư mời chào giá số: 2092/TM-BVK ngày 29 tháng 6 năm 2026)

1. Thông tin về hạng mục

- Nội dung công việc: Cung cấp vật tư, vật liệu sửa chữa cho Bệnh viện K.
- Địa điểm giao hàng:
- + Cơ sở chính: Số 30 Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, TP. Hà Nội.
- + Cơ sở 1: Số 43 Quán Sứ, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 ngày.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

2. Cấu hình, thông số kỹ thuật

STT	Tên hàng hoá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng
1	Cáp thép bọc nhựa D6	- Cáp thép bọc nhựa phi 6 mm với thiết kế lõi đường kính 3.6mm cấu tạo gồm các sợi thép cacbon có đường kính đồng nhất; - Cáp thép được bao phủ bởi một lớp nhựa dẻo PVC (Polyvinyl Clorua) dày, mịn và trong suốt	Mét	100
2	Tăng đơ cáp mạ kẽm	- Chất liệu: Thép mạ kẽm; - Kích thước: M8; - Thiết kế: 2 đầu móc – móc, móc – tròn, tròn – tròn.	Cái	10
3	Khóa cáp thép	- Khóa cáp là dùng để nín cố định cáp lùa ở các môi nối và điểm tiếp giáp với các kết cấu khác tạo nên một liên kết vững chắc cho các nhu cầu của chúng ta như dây phoi, chằng chống cột kèo ... - sử dụng để khóa cho cáp thép bọc nhựa phi 6mm.	Cái	20
4	Vít bắn tôn	- Chiều dài: 4cm; - Phụ kiện đi kèm: Đi kèm ron cao su (gioăng) để bịt kín lỗ khoan, ngăn ngừa đột nước.	Kg	1
5	Đồng hồ đo áp suất nước có đầu mặt 63 - kiểm định	- Đường kính mặt: 63 mm; - Kiểu lắp: Chân đứng; - Kiểu ren: PT 1/4 (ren 13 / DN8); - Chất liệu: Vỏ thép, chân ren kim loại; - Môi trường đo: Nước;	Cái	2

STT	Tên hàng hoá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng
6	Thép buộc	- Dây thép mạ kẽm dùng để buộc thép trong xây dựng	Kg	3
7	Thép cây D10	- Tiêu chuẩn: TCVN 1651-1:2018; - Đường kính: D10; - Tiết diện ngang: 50.27; - Trọng lượng: 0.395±8(kg/m)	Kg	160
8	Cát trát	Cát chất theo TCVN 7572:2006; - Mô đun độ lớn: + Từ 0,7mm-1,5mm cho vữa mác ≤M5 + Từ 1,5mm-2mm cho vữa mác M7,5 + Từ 0,14mm-5mm cho cát đổ bê tông	M3	1
9	Cát vàng	- Màu sắc: Vàng tự nhiên, không bị xỉn màu do lẫn tạp chất; - Cát vàng theo TCVN 7570:2006.	M3	1
10	Đá 1-2	Yêu cầu kỹ thuật đạt TCVN 7570-2006 Nhận biết: Mỏ đá Kiện Khê - Hà Nam hoặc tương đương.	M3	1
11	Xi măng	- Trọng lượng: 50kg / bao; - Xi măng Pooclang hỗn hợp PCB≥30.	Bao	8
12	T nhiệt ren trong phi 20	Tê PPR 20 ren trong 21	Cái	2
13	T ren trong 25x1/2	T PPR ren trong 25x1/2	Cái	5
14	Cút ren trong 25x1/2	Cút PPR ren trong 25x1/2	Cái	1
15	Vít chữ L - 10	- Vít chữ L mạ kẽm; - Hình L đầu răng xoắn ren vít; - Chiều dài: 10cm; - Số lượng 1 túi 50 cái	Túi	17
16	Nở nhựa 3	- Chất liệu: Nhựa trắng 6 khía; - Nở vừa với mũi khoan phi 6; - Túi: 100 con.	Túi	1
17	Nở nhựa 5	- Chất liệu: Nhựa trắng 6 khía; - Nở vừa với mũi khoan phi 8; - Túi: 100 con.	Túi	7
18	Mũi khoan bê tông phi 6	Mũi bằng thép hợp kim mạ Crom, Đầu mũi chữ thập, phun cát, size: 6 x 110mm	Cái	1

STT	Tên hàng hoá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng
19	Mũi khoan bê tông phi 8	Mũi bằng thép hợp kim mạ Crom, Đầu mũi chữ thập, phun cát, size: 8 x 110mm	Cái	1
20	Cuộn gen điện D20	- Vật liệu: Nhựa PVC cao cấp, có khả năng chống cháy, chịu lực và đàn hồi tốt; - Đường kính ngoài: 20 mm; - Màu sắc: Trắng; - Độ dài: 50m/ cuộn	Cuộn	4
21	Xi phong chậu rửa nhựa 2 hố	- Chất liệu: bầu và rọ rác, nắp rọ rác inox, ống thoát xả nhựa an toàn đẹp chịu nhiệt - Màu sắc: Xám; - 2 bầu đường kính 11cm; - Kích thước miệng ngoài của phễu : 110 mm; - Kích thước lỗ đáy chậu để lắp bộ xi phong: 85 đến 92 mm; - Bộ xi phong được trang bị thêm cốc lọc rác có quai cầm nên việc lấy đồ rác.	Bộ	3
22	Xi phong chậu rửa nhựa 1 hố	- Chất liệu: bầu và rọ rác, nắp rọ rác inox, ống thoát xả nhựa an toàn đẹp chịu nhiệt - Màu sắc: Xám; - Đường kính bầu 11cm; - Kích thước miệng ngoài của phễu : 110 mm; - Kích thước lỗ đáy chậu để lắp bộ xi phong: 85 đến 92 mm; - Bộ xi phong được trang bị thêm cốc lọc rác có quai cầm nên việc lấy đồ rác.	Bộ	3
23	Xi phong chậu rửa inox 1 hố	+ Chất liệu: inox 304, đồng thau; + Màu sắc: Bạc; + Kích thước: - Bầu bắt chậu kích thước 110cm; - Dây nối bầu >30cm; - Ống thoát tràn dài >40cm; - Ống đuôi dài >60cm; - Kích thước ống 34cm.	Bộ	3

STT	Tên hàng hoá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng
24	Xi phong chậu rửa inox 2 hố	+ Chất liệu: inox 304, đồng thau; + Màu sắc: Bạc; + Kích thước: - 2 bầu bắt chậu kích thước 110cm; - 2 dây nối bầu >30cm; - Ống thoát tràn dài >40cm; - Ống đuôi dài >60cm; - Kích thước ống 34cm.	Bộ	10
25	Bánh xe giàn giáo, không có khóa bánh	- Bánh xe xoay 360°; - Kích thước: 125x45	Cái	8
26	Bánh xe giàn giáo, có khóa bánh	- Bánh xe xoay 360°, có khóa bánh an toàn; - Đường kính bánh xe D100mm. - Chiều dài: 12 cm.	Cái	8
27	Đồng hồ đo dòng điện	- Loại: Đo dòng điện DC; - Ngõ ra điều khiển: Chỉ hiển thị; - Số hiển thị: 4 số; - Điện áp vào: 110V, 220V; - Kích thước: 96x48mm.	Cái	3
28	Keo chà mạch màu trắng	- Màu sắc: Trắng; - Cường độ nén: 25 N/mm²; - Độ hút nước: < 0.3 g.	Kg	5
29	Góc nối nhanh khí nén cắm nhanh nhựa PL 1 đầu ren ngoài	- Đầu nối ống nhựa: D8; - Ren ngoài: Ren 17 (3/8)	Cái	20
30	Đầu nối nhanh khí nén cắm nhanh nhựa PL 1 đầu ren ngoài	- Đầu nối ống nhựa: 6; - Ren ngoài: Ren 21.	Cái	30
31	Trục khuấy Inox 2 tầng	- Chất liệu: Inox 304; - Độ dài trục khuấy 1000mm; - Đường kính trục: 27mm; - Đường kính dạng mác chéo (2 cánh): 300mm; - Số tầng cánh: 02. - Khớp nối trục bằng Inox.	Cái	3

STT	Tên hàng hoá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng
32	Đai inox ôm ống nước phi 27	- Đai ôm ống nước phi 27; - Chất liệu: Inox 201; - Đai dùng để cố định ống nước trên tường, trên trần (không bao gồm ốc vít)	Cái	50
33	Kép ren 15	- Kép ren nối inox 2 đầu ren ngoài; - Dùng cho ống DN20 - Chất liệu: Inox 304.	Cái	10
34	Phao cơ phi 20	- Kích thước: DN20 (3/4 inch); - Chất liệu thân: Inox 304; - Chất liệu phao: Inox 304.	Cái	1
35	Côn thu nhiệt D40/20	- Đường kính kết nối: Giảm từ 40mm xuống 20mm; - Vật liệu: Nhựa PPR nguyên sinh, không độc hại.	Cái	1
36	T nhiệt D40/20	- Đường kính chính: Ø40 mm; - Đường kính nhánh: Ø20 mm; - Chất liệu: Nhựa PP-R nguyên sinh, không độc hại.	Cái	1
37	Cút chéo DN20	- Chéo phi 20; - Vật liệu: Nhựa PPR nguyên sinh, không độc hại.	Cái	5
38	Đá cắt sắt	- Đường kính: 105mm; - Độ dày: 1.2mm; - Đường kính cốt: 16mm;	Cái	20

3. Yêu cầu khác:

- Hàng hóa vật tư là hàng mới 100%, nguyên đai, nguyên kiện theo tiêu chuẩn đóng gói của nhà sản xuất.

- Hàng hóa vật liệu xây dựng đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng theo quy định của pháp luật hiện hành và tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Nhà thầu cam kết vận chuyển, bốc vác hàng hóa đến tận kho của phòng Quản trị hoặc theo yêu cầu của Bệnh viện. Hàng hóa phải được vận chuyển theo đúng điều kiện bảo quản của nhà sản xuất, đảm bảo an toàn, phòng tránh cháy nổ, đổ vỡ, hư hỏng.